

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 78/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị S, sinh năm 1997;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1992;

Đều trú tại: Khu 8, xã M, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đỗ Thị S và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

- Về con chung: Chị S và anh L thống nhất xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Tường V, sinh ngày 30/12/2014 và cháu Nguyễn Quốc V1, sinh ngày 17/7/2016.

Chị S và anh L thống nhất thoả thuận chị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V, anh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V1 đến khi con chung thành niên, lao động tự túc được và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Chị S, anh L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Chị S, anh L đều không đề nghị giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Đỗ Thị S tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001430 ngày 09/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả cho chị Đỗ Thị S 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đồng sự;
- VKSND huyện Phù Ninh;
- Chi cục THADS huyện Phù Ninh;
- UBND xã L;
- Lưu: HS- VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng